

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH
Bản án số: 37/2018/HS-ST
Ngày: 27-6-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Cừ

Ông Dương Cao Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Hồ Văn T, sinh ngày 08/4/1981 tại huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Thạch T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Đăng B và bà Nguyễn Thị C (đều đã chết); Có vợ: Đinh Thị Kim A và 04 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 01/02/2010 bị Phòng cảnh sát kinh tế Công an thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Vận chuyển hàng cấm, Ngày 21/05/2013 bị Công an phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Đánh bạc; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/01/2018 đến ngày 30/01/2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; *Có mặt*

- Người làm chứng: Anh Lê Văn Đ; Sinh năm: 1982; Nơi cư trú: Tổ 8, phường Trần P, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh – *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/01/2018, Hồ Văn T gọi điện thoại đến số thuê bao 01247977889 của một người đàn ông tên T1 (không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 500.000 đồng ma túy để sử dụng. Người đàn ông tên T1 đồng ý và hẹn T ra khu vực đường V để giao ma túy. Sau đó, Hồ Văn T đi vào trong ngõ 02, đường V, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh gặp và mua của người đàn ông tên T1 01 gói ma túy với số tiền 500.000 đồng. Đến 19 giờ 45 phút cùng ngày, khi Hồ Văn T đi bộ ra đầu ngõ 02, đường V thuộc phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh thì bị lực lượng Công an thành phố Hà Tĩnh phát hiện, bắt quả tang Hồ Văn T đang cầm trên tay 01 gói nilon nhỏ kích thước 1x1 cm chứa chất tinh thể màu trắng và thu giữ của Hồ Văn T cùng với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 32/GĐMT-PC54 ngày 29/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất tinh thể màu trắng được đựng trong 01 gói nilon nhỏ kích thước 1x1cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4869gam là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67 Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKSTPHT ngày 30/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố bị cáo Hồ Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Hồ Văn T từ 18 đến 24 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 0,4605 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu vật giám định) đựng trong 01 phong bì niêm phong; Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn T không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo trình bày đã biết sai và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Về hành vi của bị cáo:** Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 19 giờ 45 phút ngày 27/01/2018 tại ngõ 02, đường V thuộc phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, khi Hồ Văn T đang tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng thì bị lực lượng Công an thành phố Hà Tĩnh bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, loại ma túy bị cáo tàng trữ là Methamphetamine có trọng lượng 0,4869 gam. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm. Song vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2010 bị Phòng cảnh sát kinh tế Công an thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành vi Vận chuyển hàng cấm và năm 2013 bị Công an phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc nhưng không tu dưỡng bản thân. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử bị cáo mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì bị cáo không có tiền tiết tăng nặng và được các hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] **Về hình phạt bổ sung:** Xét bị cáo kinh tế gia đình khó khăn, hiện đang nuôi 4 con nhỏ nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] **Về xử lý vật chứng:** 0,4605 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu vật giám định) là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu và tiêu hủy;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen bị cáo sử dụng để gọi điện mua ma túy là công cụ, phương tiện phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước.

[6] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là thỏa đáng.

[7] Đối với người đàn ông tên T1 có số thuê bao di động 01247977889 mà T khai đã bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra đã tra cứu thông tin tại Trung tâm dịch vụ viễn

thông VNPT Hà Tĩnh thì chủ thuê bao số điện thoại trên là anh Phạm Xuân Th. Anh Th khai không còn sử dụng số điện thoại trên từ năm 2014, không có hành vi mua bán ma túy. Tại Biên bản nhận dạng T xác định anh Th không phải là người bán ma túy cho T nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Th và tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau đối với người đàn ông tên T1 là phù hợp.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: **Hồ Văn T** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt **Hồ Văn T 18 (mười tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/01/2018 đến ngày 30/01/2018.

Về xử lý vật chứng: - Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 0,4605 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu vật giám định) đựng trong 01 phong bì niêm phong; Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng có số imel 359750065845213 của bị cáo Hồ Văn T.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Hồ Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND Tp Hà Tĩnh;
- THADS Tp Hà Tĩnh;
- Công an Tp Hà Tĩnh;
- THAPT; Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Huyền